

I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm).

(Hãy lựa chọn đáp án mà em cho là đúng nhất)

Câu 1: Hình chiếu cạnh có hướng chiếu :

- | | |
|-----------------|------------------|
| A. Từ trái sang | C. Từ trên xuống |
| B. Từ phải sang | D. Từ trước tới |

Câu 2: Hình chiếu đứng, hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh của hình nón là :

- | | |
|---------------------|-------------------------------------|
| A. Ba hình tam giác | C. Hai hình tròn, một hình tam giác |
| B. Ba hình tròn | D. Hai hình tam giác, một hình tròn |

Câu 3: Hình cắt là hình biểu diễn phần vật thể :

- | | |
|------------------------|-----------------------|
| A. Trước mặt phẳng cắt | C. Sau mặt phẳng cắt |
| B. Trong mặt phẳng cắt | D. Trên mặt phẳng cắt |

Câu 4: Kích thước trên bản vẽ kỹ thuật có đơn vị:

- | | | | |
|-------|-------|-------|--------------------|
| A. mm | B. dm | C. cm | D. Tùy từng bản vẽ |
|-------|-------|-------|--------------------|

Câu 5: Bản vẽ kỹ thuật là:

- A. Tài liệu kỹ thuật được trình bày dưới dạng hình vẽ, biểu diễn hình dạng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật của sản phẩm
- B. Các thông tin kỹ thuật được trình bày dưới dạng văn bản theo một quy tắc thống nhất
- C. Các thông tin kỹ thuật được trình bày dưới dạng đồ họa
- D. Các thông tin kỹ thuật được trình bày dưới dạng văn bản

Câu 6: Trong bản vẽ kỹ thuật có ghi tỷ lệ 1: 100 nghĩa là:

- A. Kích thước trong bản vẽ nhỏ hơn kích thước ngoài 100 lần
- B. Bản vẽ phóng to so với vật thật
- C. Kích thước trong bản vẽ lớn hơn kích thước ngoài 100 lần
- D. Bản vẽ thu nhỏ so với vật thật

Câu 7: Bản vẽ kỹ thuật có mấy hình biểu diễn ?

- | | | | |
|------|------|------|------|
| A. 3 | B. 2 | C. 4 | D. 1 |
|------|------|------|------|

Câu 8: Khi quay.....một vòng quanh một cạnh cố định, ta được hình trụ.

- | | |
|------------------------|------------------|
| A. Hình tam giác cân | C. Nửa hình tròn |
| B. Hình tam giác vuông | D. Hình chữ nhật |

Câu 9: Nét gạch dài – chấm – mảnh dùng để biểu diễn:

- | | |
|------------------------------|----------------------------------|
| A. Cạnh thấy, đường bao thấy | B. Đường gióng, đường kích thước |
| C. Đường tâm, đường trục | D. Cạnh khuất, đường bao khuất |

Câu 10: Trên bản vẽ kỹ thuật, vị trí của hình chiếu cạnh là:

- | | |
|-------------------------------|-------------------------------|
| A. Ở dưới hình chiếu đứng | B. Ở dưới hình chiếu bằng |
| C. Ở bên phải hình chiếu đứng | D. Ở bên trái hình chiếu đứng |

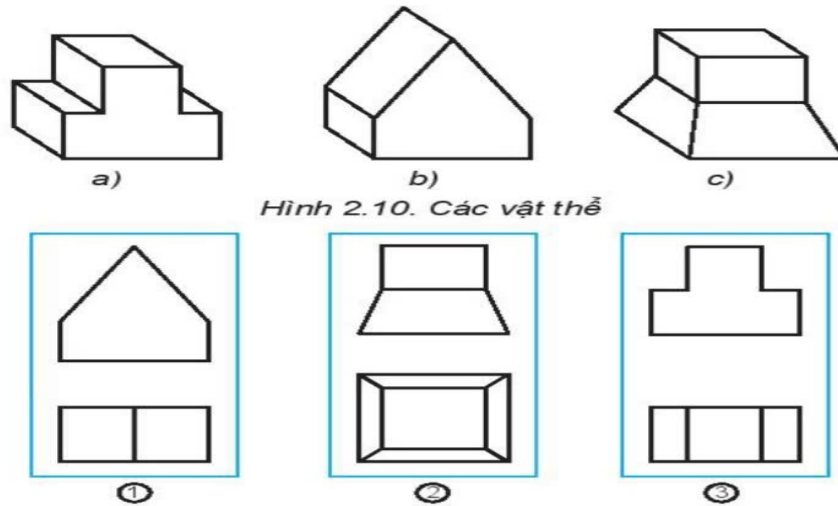
II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 11. (2,5 điểm):

Em hãy nêu các bước đọc bản vẽ chi tiết.

Câu 12. (2,5 điểm)

a. Em hãy quan sát các vật thể (Hình 2.10) và tìm các hình chiếu tương ứng ở Hình 2.11



b. Vẽ hình chiếu còn thiếu của vật thể trong hình 2.10 a.

----- **HẾT** -----

(Đề kiểm tra gồm có 02 trang)

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.

I. TRẮC NGHIỆM: 5 điểm (đúng mỗi câu được 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	D	C	A	A	A	A	D	C	C

II. TỰ LUẬN: 5 điểm

Câu	Hướng dẫn	Điểm
Câu 11. (2,5 điểm)		
	1. Khung tên: tên gọi chi tiết, vật liệu, tỉ lệ	0,75
	2. Hình biểu diễn: tên gọi hình chiếu, các hình biểu diễn khác (nếu có)	0,5
	3. Kích thước: kích thước chung của chi tiết, kích thước các thành phần của chi tiết	0,75
	4. Yêu cầu kỹ thuật: gia công, xử lý bề mặt	0,5
Câu 12. (2,5 điểm)		
12a	Vật thể a nối với hình chiếu số 3	0,5
	Vật thể b nối với hình chiếu số 1	0,5
	Vật thể c nối với hình chiếu số 2	0,5
12b	Vẽ đúng hình chiếu cạnh của vật thể a	1

Chú ý:

- Học sinh giải cách khác đúng vẫn cho điểm tối đa.
- Mọi vấn đề phát sinh trong quá trình chấm phải được trao đổi trong tổ chấm và chỉ cho điểm theo sự thống nhất của cả tổ.
- Điểm toàn bài là tổng số điểm các phần đã chấm, không làm tròn điểm.